TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG NGUYÊN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày: 13/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Dư và bà Nguyễn Thị Yến.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Phi Thăng- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Văn T. Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 02/11/1976, tại: Xã HT, huyện HN, tỉnh NA; nơi cư trú: Làng Đ, xã HT, huyện HN, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn B – Sinh năm 1940; con bà: Hồ Thị H (Đã chết); vợ: Lê Thị T; con: có 01 con, sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 12/12/2021 đến ngày 21/12/2021 được tại ngoại. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1, Anh Nguyễn Văn Đ; sinh năm: 1993; nơi cư trú: Làng Đ, xã HT, huyện HN, tỉnh NA.

2, Anh Nguyễn Huy B; sinh năm: 1963; nơi cư trú: Làng N, xã HT, huyện HN, tỉnh NA.

3, Anh Hồ Văn H; sinh năm: 1982; nơi cư trú: Làng P, xã HT, huyện HN, tỉnh NA.

4, Anh Hồ Văn H2; sinh năm: 1994; nơi cư trú: Làng P, xã HT, huyện HN, tỉnh NA.

5, Anh Võ Trọng A; sinh năm: 1979; nơi cư trú: Làng T, xã HT, huyện HN, tỉnh NA.

6, Anh Hoàng Gia K; sinh năm: 1972; nơi cư trú: Làng Nam, xã HT, huyện HN, tỉnh NA.

7, Anh Hồ Viết Đ; sinh năm: 1993; nơi cư trú: Làng P, xã HT, huyện HN, tỉnh NA.

8, Anh Nguyễn Thành V; sinh năm: 1986; nơi cư trú: Làng Đ, xã HT, huyện HN, tỉnh NA.

9, Anh Phan Văn K; sinh năm: 1982; nơi cư trú: Làng Đ, xã HT, huyện HN, tỉnh NA.

10, Nguyễn Đình T; sinh năm: 1992; nơi cư trú: Làng Đ, xã HT, huyện HN, tỉnh NA.

11, Anh Nguyễn Trọng T2; sinh năm: 1982; nơi cư trú: Làng Đ, xã HT, huyện HN, tỉnh NA.

(Tất cả đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 12/12/2021, Đặng Văn T cùng Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Huy B, Hồ Văn H ngồi uống nước tại quán rửa xe gần nhà T. Uống nước được một lúc thì T nói: "Ta làm tý xiểng hầy" (Có nghĩa là T rủ Đ, B và H đánh bạc bằng hình thức đánh T lên miền nam). Tất cả đều đồng ý. Sau đó, T đưa mọi người về ki ốt do T thuê để đánh bạc. Vào ki ốt, T lấy một bộ bài tu lơ khơ 52 quân có sẵn ở trong ốt và trải chiếu, rồi về nhà để đi vệ sinh. Trong khi T đi về nhà thì Hồ Văn H2 cũng đến ki ốt của T. H2, Đ, B và H cùng nhau đánh bạc bằng hình thức T lên miền nam. Luật chơi như sau: Mỗi người được phát 13 quân bài và thống nhất người nào đánh hết bài trước thì thắng những người còn lại 20.000đ,

thắng trắng 60.000đ, thắng lủng 80.000đ. Nếu thúi 2 đen (Còn trên tay 2 quân đen) thì phải trả thêm 20.000đ; thúi 2 đỏ trả thêm 40.000đ; người nào đánh được lá 3 bích cuối cùng (đút 3 bích) thì thắng mỗi người còn lại 100.000đ. Qúa trình đánh ai mà đút được 3 bích hoặc thắng tới trắng phải bỏ 20.000đ tiền mua đồ ăn, cà phê và thuốc lá. Còn T sau khi đi vệ sinh xong thì đi ra ki ốt. Tại ki ốt thấy H2, Đ, B và H đang đánh nên T đứng xem. Khoảng 15 phút sau thì Võ Trọng A, Hoàng Gia K và Hồ Viết Đ lần lượt đến ki ốt của T. T, Anh, K và Đ ngồi thành một chiếu bạc khác để đánh. Hình thức đánh và luật chơi giống với chiếu bạc mà Đ, B, H và H2 đánh. Đến khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày thì có Nguyễn Thành V đến ki ốt vay T 500.000đ để đi chợ nhưng sau đó V không đi chợ nữa mà vào thay T để đánh bạc. Cả 02 nhóm đánh đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày thì cả hai chiếu bạc cùng nghỉ. Mọi người ra về chỉ còn lại Nguyễn Huy B và Hoàng Gia K tiếp tục ở lại. Lúc này có Phan Văn K, Nguyễn Trọng T2 cũng đến ki ốt của T. B và K đã lấy và sử dụng toàn bộ số tiền đánh bạc lúc sáng còn lại tiếp tục lập nhóm đánh bạc khác bằng hình thức đánh "Xiểng" để đánh bạc cùng với K và T2. Đến 13 giờ Võ Trọng A vào đánh bạc thay cho T2; 13 giờ 30 phút Hồ Văn H2 vào đánh bạc thay cho K; 13 giờ 45 phút Nguyễn Đình T vào đánh bạc thay cho B; 14 giờ T vào đánh bạc thay cho K. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi Võ Trọng A, Đặng Văn T, Nguyễn Đình T và Hồ Văn H2 đang đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An bắt quả tang. Tổ công tác đã thu giữ: 01 hộp giấy, bên trong có 07 bộ bài tú lơ khơ còn nguyên vẹn (Chưa sử dụng); 01 chiếu nhựa (Đã qua sử dụng); 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ bài có 52 quân; 05 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 20.000đ. Ngoài ra, còn thu giữ của Võ Trọng A 5.000.000đ (trong ví 4.750.000đ, trong túi áo 250.000đ); của Đặng Văn T 4.200.000đ (trong ví 3.800.000đ, trên tay 400.000đ); của Nguyễn Đình T 1.000.000đ; của Hồ Văn H2 2.800.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã chứng minh:

+ Giai đoạn 1:

Đối với chiếu bạc thứ nhất: Những người tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Huy B; Nguyễn Văn Đ; Hồ Văn H và Hồ Văn H2.

Nguyễn Huy B sử dụng 300.000đ số tiền đánh bạc (Đến khi nghỉ không thắng, không thua); Nguyễn Văn Đ sử dụng 450.000đ để đánh bạc (Đến khi nghỉ

thua 300.000đ); Hồ Văn H sử dụng 470.000đ (Đến khi nghỉ không thắng, không thua); Hồ Văn H2 sử dụng 1.500.000đ để đánh bạc (Đến khi nghỉ không thắng, không thua).

Cộng tổng số tiền đánh bạc của Đ, B, H, H2 là 2.720.000đ.

Tại chiếu bạc này những người thắng đút 3 bích và thắng trắng bỏ ra được 300.000đ. Số tiền này đã chi hết để mua bánh mỳ và bò húc.

Đối với chiếu bạc thứ hai: Những người tham gia đánh bạc gồm: Võ Trọng A; Hồ Viết Đ; Hoàng Gia K; Đặng Văn T và Nguyễn Thành V.

Võ Trọng A sử dụng 400.000đ để đánh bạc (Đến khi nghỉ thắng 40.000 đồng); Hồ Viết Đ sử dụng 800.000đ để đánh bạc (Đến khi nghỉ thua 800.000 đồng); Hoàng Gia K sử dụng 1.200.000đ để đánh bạc (Đến khi nghỉ thua 200.000đ); Đặng Văn T sử dụng 600.000đ để đánh bạc (Đến khi nghỉ thắng 500.000đ); Nguyễn Thành V sử dụng 850.000đ để đánh bạc (trong đó có số tiền 500.000đ vay của T), đến khi nghỉ thắng 320.000 đồng (V đã trả lại T 500.000 đ).

Cộng tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của Anh, K, Đ, T, V là 3.850.000đ.

Tại chiếu bạc này những người thắng đút 3 bích và thắng trắng bỏ ra được 140.000đ. Số tiền này đã chi hết để mua thuốc lá và cà phê.

+ Giai đoạn 2: Những người tham gia đánh bạc gồm: Phan Văn K, Nguyễn Trọng T2; Hoàng Gia K; Nguyễn Huy B; Võ Trọng A; Hồ Văn H2; Nguyễn Đình T và Đặng Văn T.

Phan Văn K sử dụng 600.000đ để đánh bạc (Đến khi nghỉ thua 100.000đ); Nguyễn Trọng T2 sử dụng 60.000đ để đánh bạc (Đến khi nghỉ thua 60.000đ); Nguyễn Đình T sử dụng 300.000đ để đánh bạc (Đánh đến khi bị phát hiện thì không thắng, không thua); Võ Trọng A sử dụng 290.000đ để đánh bạc (Đến khi bị phát hiện thua 40.000đ); Hồ Văn H2 sử dụng 400.000đ để đánh bạc (Đến khi bị phát hiện H2 không thắng, không thua); Nguyễn Đình T sử dụng số tiền 300.000đ để đánh bạc (Khi bị phát hiện thì T không thắng, không thua); Đặng Văn T sử dụng số tiền 500.000đ để đánh bạc (Đến khi bị phát hiện T thắng
700.000đ).

Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của K, T2, K, B, Anh, H2, T và T sử dụng vào việc đánh bạc là 3.550.000đ.

Tại chiếu bạc này những người thắng đút 3 bích và thắng trắng bỏ ra được 100.000đ. Số tiền này đã bị tổ công tác thu giữ tại chiếu bạc khi bắt quả tang.

Như vậy, vào sáng ngày 12/12/2021 tại ki ốt của mình, Đặng Văn T đã tổ chức 02 chiếu bạc trong cùng một lúc cho 09 người chơi với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.570.000đ.

Tại phiên tòa Đặng Văn T đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện vào ngày 12/12/2021 giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên.

Cáo trạng số 17/CT – VKS - HN ngày 09/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội: "Tổ chức đánh bạc" theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội: "Tổ chức đánh bạc"; xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 50.000.000đ đến 60.000.000đ; về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS Bộ luật Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếu nhựa, đã qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ bài có 52 quân; 01 hộp giấy, bên trong có 07 bộ bài tú lơ khơ còn nguyên vẹn, chưa sử dụng. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.630.000đ (Bảy triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng). Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Hưng nguyên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên*: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và

những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh*:

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 12/12/2021 và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 08 giờ 10 phút đến 11 giờ 10 phút ngày 12/12/2022, bị cáo Đặng Văn T đã có hành vi rủ rê, tụ tập và tổ chức cho 09 người chơi đánh bạc trên 02 chiếu bạc trong cùng một lúc tại nơi ở của mình với tổng số tiền đánh bạc của cả 02 chiếu là 6.570.000đ.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nên hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: "Tổ chức đánh bạc" theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*: Đây là vụ án xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến cuộc sống văn minh, lành mạnh của xã hội. Bị cáo đã trực tiếp tổ chức cho 02 chiếu bạc cùng một lúc với tổng số tiền đánh bạc của cả 02 chiếu là 6.570.000đ. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tỉnh tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 200.000đ; bố của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; mẹ bị cáo là thương binh; vợ bị

cáo được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (05 tình tiết) được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 BLHS nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo và giáo dục bị cáo. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không phải chịu hình phạt bổ sung.

[5]. *Về vật chứng*: Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã thu giữ: 01 hộp giấy, bên trong có 07 bộ bài tú lơ khơ còn nguyên vẹn, chưa sử dụng; 01 chiếu nhựa, đã qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ bài có 52 quân (Đã sử dụng); Thu 05 tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 20.000đ (thu tại chiếu bạc); thu của Võ Trọng A 5.000.000đ; thu của Đặng Văn T 4.200.000đ; thu của Nguyễn Đình T 1.000.000đ; thu của Hồ Văn H2 2.800.000đ; Thu của Đặng Văn T số tiền 300.000đ; thu của Nguyễn Quang Đ số tiền 150.000đ; thu của Hồ Văn H số tiền 470.000đ; thu của Hoàng Gia K số tiền 700.000đ; thu của Nguyễn Thành V số tiền 670.000đ; thu của Phan Văn K số tiền 500.000đ. Tổng số tiền do Cơ quan CSĐT đã thu giữ là: 15.790.000đ.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị Lê Thị T (Vợ của bị cáo) số tiền 1.900.000đ; trả lại cho Hồ Văn H2 1.300.000đ; Võ Trọng A 4.600.000đ; trả lại cho Nguyễn Đình T 700.000đ. Cộng: 8.500.000đ.

Như vậy, số tiền còn lại là: 7.390.000đ hiện Cơ quan CSĐT đang tạm gửi trong tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên.

Ngoài ra, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Đặng Văn T đã tự nguyện giao nộp thêm số tiền liên quan đến việc phạm tội là: 200.000đ; Võ Trọng A đã tự nguyện giao nộp số tiền liên quan đến việc phạm tội là: 40.000đ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Toàn bộ số tiền 7.630.000đ là tiền bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc. Tất cả số tiền này đều liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếu nhựa, đã qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ bài có 52 quân; 01 hộp giấy, bên trong có 07 bộ bài tú lơ khơ còn nguyên vẹn, chưa sử dụng

là công cụ để phục vụ hoặc nhằm mục đích phục vụ cho việc đánh bạc. Nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6]. Đối với hành vi tham gia đánh bạc trái phép của anh Nguyễn Văn Đ; anh Nguyễn Huy B; anh Hồ Văn H; anh Hồ Văn H2; anh Võ Trọng A; anh Hoàng Gia K; anh Hồ Viết Đ; anh Nguyễn Thành V; anh Phan Văn K; anh Nguyễn Đình T; anh Nguyễn Trọng T2 do tổng số tiền mà các đối tượng này tham gia đánh tại từng chiếu bạc đều dưới 5.00.000đ và tất cả những người này đều chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc và tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Nên Cơ quan CSĐT không truy cứu trách nhiệm hình sự mà xử phạt hành chính hành vi đối với những người này là đúng quy định của pháp luật.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội: “Tổ chức đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn T 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếu nhựa, đã qua sử dụng; 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ bài có 52 quân; 01 hộp giấy, bên trong có 07 bộ bài tú lơ khơ.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.630.000đ (Bảy triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

(Trong tổng số tiền 7.630.000đ có: 7.390.000đ hiện đang có trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên thể hiện tại phiếu ủy nhiệm chi lập ngày 11/3/2022 từ tài khoản của Công an huyện Hưng Nguyên sang tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên; còn số tiền 240.000đ hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên theo các biên lai thu tiền số 0003071 ngày 29/4/2022 và biên lai số 0003073 ngày 05/5/2022).

(Đặc điểm chi tiết của vật chứng là 01 chiếu nhựa; 02 bộ bài tú lơ khơ; 01 hộp giấy, bên trong có 07 bộ bài tú lơ khơ được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11/3/2022 giữa Công an huyện Hưng Nguyên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- VKS nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Hưng Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên;
- Bị cáo; người LQ
- TAND tỉnh NA;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Yến **Nguyễn Trọng Dư** **Nguyễn Thị Kim Thanh**